

Bản án số: 66/2019/HS-PT
Ngày: 18-02-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vinh Quang

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Hùng

Bà Lê Thị Thúy Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Minh Hà – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Minh Hải - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 18 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 943/2018/TLHS-PT ngày 14-11-2018 đối với bị cáo Hà Thị T bị xét xử sơ thẩm về tội *Giết người*, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2018/HSST ngày 05-10-2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

* Bị cáo kháng cáo: **Hà Thị T**, sinh ngày 20-6-1981 tại Thái Bình; giới tính: Nữ; ĐKNKTT và cư trú tại thôn L, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn Q (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th; có chồng là Tô Mạnh Đ và có 02 con (con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2014); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Trọng V - Văn phòng luật sư A, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; có mặt.

* Bị hại: Tô Quỳnh N, sinh ngày 04-9-2014; cư trú tại thôn L, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; có mặt.

* Người đại diện hợp pháp của người bị hại đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo: Ông Tô Mạnh Đ, sinh năm 1980 (bố đẻ bị hại); cư trú tại thôn L, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nội dung tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Bản án sơ thẩm và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm được tóm tắt như sau: Hồi 07 giờ ngày 21-02-2018 nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc Hà Thị T đã dùng xăng tự sát cùng với con gái Tô Quỳnh N tại nhà riêng của mình (bl 127). Cơ quan điều tra tỉnh Thái Bình đã tiến hành các biện pháp điều tra cụ thể sau đây:

Biên bản khám nghiệm hiện trường, Bản ảnh và sơ đồ hiện trường (bl 11,13,15) xác định: *Khu vực phát cháy tại chiếc giường ngủ kê ở góc phòng ngủ tầng 1 bị tác động nhiệt mạnh than hóa 2/3 phía Nam giảm dần về phía Bắc; 2/3 phía Đông của chiếu cói bị cháy hoàn toàn theo hướng từ Đông sang Tây; lạch giường bằng gỗ bị tác động nhiệt mạnh theo hướng từ trên xuống dưới. Thu giữ 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 lọ nhựa bị cháy dở tại góc vườn và sản phẩm cháy.* Kết luận giám định số 1084/CP54-P2 ngày 12-3-2018 của Viện khoa học hình sự Bộ công an (bl 64) xác định: *Trong mẫu tàn tro và sản phẩm cháy gửi giám định có tìm thấy dấu vết của xăng.*

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Hà Thị T, ông Tô Mạnh Đ và những người làm chứng đã khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 20-02-2018 (tức ngày 05 tết âm lịch năm 2018), ông Đ (là chồng T) đi làm về nhìn thấy T cùng các con Tô Mạnh H và Tô Quỳnh N đang ở nhà, nhưng chưa tưới nước cho cây mạ gieo ở sân nên hai vợ chồng xảy ra cãi nhau. Sau đó, ông Đ đi tưới nước cho mạ, còn T đi làm cơm để cúng hóa vàng ngày tết. Khi ông Đ nói tối nay không ăn cơm ở nhà mà đi mừng tân gia thì T nói: *“Nay nhà đốt vàng, tân gia không đi được thì gửi tiền mừng”*. Ông Đ không đồng ý nên hai người lại tiếp tục cãi nhau. Đến 18 giờ cùng ngày, thấy ông Đ dắt xe máy đi nên cháu N đòi đi theo nhưng ông Đ không đồng ý. Thấy vậy, T lấy khăn và mũ đội cho cháu N và bảo ông Đ cho cháu N đi cùng. Ông Đ nói với T: *“Mày không để nó ở nhà, có chuyện gì đừng trách tao”* rồi chở cháu N cùng đi, còn T và Cháu H ở nhà. Do bức xúc với chồng và suy nghĩ tiêu cực muốn tự sát nên T lấy xe đạp cầm theo 01 vỏ chai nhựa Cocacola loại 1,5 lít đến nhà chị Tô Thị D ở cùng thôn mua 35.000 đồng tiền xăng và đem về để ở đầu giường trong phòng ngủ tầng 1, sau đó cùng Cháu H đi sang nhà bố chồng là ông Tô Mạnh X ở cạnh nhà chơi đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì quay về đi ngủ. Cháu H nằm ở phía trong, còn T ngồi phía bên ngoài giường. Khoảng 23 giờ cùng ngày, T chuẩn bị bật lửa ga và lấy chai xăng mua trước đó mở nắp đổ khoảng 1/3 chai xăng lên phía trên phần chân mình đang đắp chung với Cháu H. Khoảng 23 giờ 30 phút, ông Đ về nhà và bế cháu N đang ngủ đặt lên giường cạnh chỗ T ngồi. Khi T bế cháu N vào lòng thì ông Đ phát hiện thấy mùi xăng nên nói với T: *Mày muốn làm gì thì làm, đừng đưa những đồ dơ bẩn về cho con tao*, nên hai bên lại tiếp tục cãi nhau. Thấy ồn ào nên Cháu H tỉnh ngủ, ngửi thấy mùi khó chịu nên đứng dậy đi ra phòng khách. Đến

0 giờ ngày 21-02-2018, T bế ôm cháu N vào lòng và đắp chiếc chăn đã đổ xăng vào từ trước lên trên. T tiếp tục đổ 1/2 số xăng còn lại trong chai lên trên phần chăn đang đắp lên người cháu N và mình, dùng tay phải lấy bật lửa gas bật lửa dí vào phần chăn đã tẩm xăng, làm chăn bùng cháy. Ông Đ đứng bên ngoài cửa phòng ngủ phát hiện cháy đã chạy vào giật chiếc chăn đang cháy vứt xuống nền nhà, giằng lấy cháu N từ tay T chạy ra ngoài cởi bỏ quần áo trên người cháu N đang bốc cháy và hô hoán hàng xóm đến cứu giúp. T cũng chạy ra ngoài lấy nước dội vào người mình để dập lửa đang cháy trên người. Do việc cứu cháu N nên ông Đ cũng bị bỏng ở hai cánh tay. Một số người trong gia đình và hàng xóm là ông Tô Mạnh X, Hoàng Văn H1, Trần Văn Ch, Nguyễn Ngọc C, Tô Đình D, chị Tô Thị H2, Đình Thị I (S), Tô Đình Kh nghe tiếng kêu cứu đã đến dập lửa và đưa ngay cháu N, anh Đình và T đi cấp cứu.

Cháu Tô Quỳnh N bị bỏng được chuyển đến Bệnh viện Nhi Thái Bình và Viện bỏng Quốc gia Hà Nội điều trị đến ngày 20-4-2018 ra viện (bl 99). Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích của cháu Tô Quỳnh N số 23/18/TgT, ngày 27-02-2018 của Trung T pháp y; Sở y tế tỉnh Thái Bình, (bl 69) xác định: *Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 86%.*

Hà Thị T bị bỏng được điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình và Cơ sở chữa bỏng của ông Đào Viết Thoàn đến ngày 23-3- 2018 thì ổn định về nhà (bl 102,105,113-116). Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích của Hà Thị T số 75/18/TgT ngày 19-6-2018 của Trung T pháp y Sở y tế tỉnh Thái Bình (bl 75) xác định: *Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 41%.* Ông Tô Mạnh Đ cũng bị bỏng ở hai tay, nhưng từ chối không yêu cầu giám định thương tích (bl 80).

Tài sản bị hư hỏng gồm: 01 giường gỗ; 01 đệm mút; 01 chăn; 01 chiếu cói; 01 màn; 01 điện thoại di động Mattel; 01 quạt cây; 01 giá nhựa để đồ; 01 cửa sổ bị rạn nứt kính; 01 giá nhựa để đồ. Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 28-02-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự (bl 22) xác định: *Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 1.728.000 đồng.*

Trước khi xét xử sơ thẩm bị cáo T và đại diện hợp pháp của bị hại đã tự nguyện thỏa thuận xong phần bồi thường thiệt hại không có yêu cầu gì và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Cáo trạng số 35/CT-VKSTB ngày 06-8-2018 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình truy tố Hà Thị T về tội “*Giết người*” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 và tại phiên tòa sơ thẩm đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 123 ; Điều 15; Điều 50; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 ;

Điều 54; Điều 57; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Hà Thị T từ 07 đến 08 năm tù.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2018/HS-ST ngày 05-10-2018, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình đã quyết định tuyên bố bị cáo Hà Thị T phạm tội *Giết người*. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 123; Điều 15; Điều 50; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1, khoản 3 Điều 57; Điều 38; Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Hà Thị T 10 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án phạt tù.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, việc xử lý vật chứng, án phí, và tuyên quyền kháng cáo, kháng nghị theo luật định.

Ngày 09-10-2018, bị cáo Hà Thị T kháng cáo xin giảm hình phạt (*bl* 378, 382).

Tại phiên tòa phúc thẩm

Bị cáo Hà Thị T khai nhận do bức xúc với chồng mình nên đã mua xăng về mục đích để bắt lửa tự sát. Do suy nghĩ bồng bột sợ sau khi mình chết đi sẽ không có ai nuôi dưỡng con mình nên bị cáo đã ôm cháu N vào lòng để cùng chết. Bị cáo nghĩ là có thể dập tắt được lửa, không hiểu biết là xăng bắt lửa nhanh và cháy to. Bị cáo rất ân hận về việc làm của mình đã gây hậu quả cho con gái, xin được giảm hình phạt để sớm có điều kiện chăm sóc cháu N. Gia đình bị cáo có bố và mẹ có công với cách mạng. mẹ bị cáo được hưởng trợ cấp xã hội do bị nhiễm chất độc (*bl* 121-124).

Đại diện bị hại là ông Tô Mạnh Đ xác định đúng nội dung vụ án và lời khai của bị cáo T. Sau khi sự việc xảy ra, ông Đ, T và gia đình đã tích cực chạy chữa cho cháu, đến nay sức khỏe của cháu N đã dần ổn định. Ông Đ thừa nhận mình có một phần lỗi dẫn đến hành động tự sát của vợ và đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo T để hai vợ chồng cùng chăm sóc con.

Luật sư bào chữa cho bị cáo T đề nghị xem xét đến động cơ, mục đích và hoàn cảnh phạm tội; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm quay về với gia đình để nuôi dạy các con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội sau khi phân tích đánh giá các tình tiết của vụ án, thái độ, thực tế hoàn cảnh của bị cáo và gia đình bị cáo, đề nghị chấp nhận kháng cáo giảm hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện lời khai của bị cáo, ý kiến của người bào chữa, người đại diện hợp pháp cho người bị hại và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ và Bản ảnh hiện trường là căn cứ xác định vụ cháy hồi 0giờ 00 phút ngày 21-02-2018 tại phòng ngủ nhà riêng vợ chồng bị cáo Hà Thị T do con người thực hiện nên được coi là một vụ án hình sự. Lời khai của bị cáo T tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với dấu vết vật chứng tại hiện trường; phù hợp với thương tích trên cơ thể của bị cáo, của cháu N và của ông Đ; phù hợp với lời khai của những người làm chứng Tô Mạnh X, Hoàng Văn H1, Trần Văn Ch, Nguyễn Ngọc C, Tô Đình D, chị Tô Thị H2, Đinh Thị I (S) và Tô Đình Kh nên có căn cứ xác định Hà Thị T là người đã chuẩn bị xăng tưới lên chiếc chăn đang phủ trên người của T và con gái đang nằm trong lòng bị cáo là Tô Quỳnh N sinh ngày 04-9-2014 và châm lửa đốt. Việc cháu N được ông Đ và mọi người cấp cứu kịp thời nên không bị chết là nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo. Hành vi của bị cáo Hà Thị T đã phạm tội *Giết người* dưới 16 tuổi quy định tại điểm b khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 như Tòa án cấp sơ thẩm quy kết cho bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận xét như sau:

Phân tích về động cơ, mục đích giết người và ý thức chủ quan của bị cáo T khi thực hiện hành vi phạm tội cho thấy, bị cáo T có suy nghĩ và hành động tiêu cực là mua xăng về đốt nhằm mục đích tự sát xuất phát từ mâu thuẫn gia đình. T không có mâu thuẫn gì với cháu N nên hành động tự thiêu cả hai mẹ con là logic và hoàn toàn phù hợp với suy nghĩ lệch lạc, ích kỷ của bị cáo T lo sợ sau khi mình chết rồi cháu N sẽ bị mồ côi không ai nuôi dưỡng, nên được coi là động cơ và mục đích phạm tội của bị cáo. Lời khai của bị cáo không hiểu biết về cơ chế bắt lửa của xăng và hậu quả bỏng do cháy xăng là có cơ sở, phù hợp với hành động đi mua xăng về, tưới xăng lên chăn mình đang đắp và sau đó dùng bật lửa gas để đốt. Hành vi phạm tội của bị cáo T đáng ra phải đáng lên án và trừng trị nghiêm, tuy nhiên nạn nhân trong vụ án này lại chính là con đẻ của bị cáo. Cháu Tô Quỳnh N vừa đang phải chịu nỗi đau đớn về thể xác đồng thời cũng đang phải chịu đựng sự thiệt thòi là thiếu bàn tay chăm sóc của người mẹ. Cho dù bên cạnh cháu N còn có bố Tô Mạnh Đ và những người thân khác, nhưng không có gì có thể bù đắp hơn tình yêu thương của người mẹ trong những lúc đặc biệt khó khăn này. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Đ xác nhận bị cáo T đã tích cực cùng với gia đình chăm sóc cháu N. Hoàn cảnh gia đình khó khăn không có điều kiện thuê người chăm sóc cháu N, đề nghị cho bị cáo T sớm được về chăm sóc cháu.

Với phân tích trên, bên cạnh việc Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo T không có tình tiết tăng nặng và có các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục một phần hậu quả cho bị hại; bố mẹ của bị cáo là người có công với cách mạng, bà Nguyễn Thị

Th tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, ông Hà Văn Q được nhà nước tặng Huy chương; đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Vụ án có liên quan đến thuần phong, mỹ tục nên không công bố công khai trên công thông tin điện tử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Thị T, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2018/HS-ST ngày 05-10-2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 123; Điều 15; Điều 50; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1, khoản 3 Điều 57; Điều 38; Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Hà Thị T 08 (Tám) năm tù về tội *Giết người*, thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án phạt tù.

Bị cáo Hà Thị T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hiệu kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại HN;
- TAND – VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan THAHS tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan THADS tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo (theo đ/c);
- Điện hợp pháp BH (theo đ/c);
- Lưu, V1; HS, HCTP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Vinh Quang